

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2008/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 5 năm 2008.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2008 - 2010

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 06/NĐ-CP ngày 20 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về an toàn lao động, vệ sinh lao động;

Căn cứ Quyết định số 233/2006/ QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động đến năm 2010;

Xét đề nghị của Sở Lao động - TBXH tại Tờ trình số 52/TTr-LĐTBXH ngày 22 tháng 4 năm 2008 về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2008 - 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2008 - 2010, bao gồm các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung: Chăm lo cải thiện điều kiện lao động, giảm ô nhiễm môi trường lao động; Ngăn chặn tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động; Nâng cao nhận thức và sự tuân thủ pháp luật về bảo hộ lao động, bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, góp phần vào sự phát triển bền vững của quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2010:

- Giảm số vụ TNLĐ nghiêm trọng chết người; giảm 5% tần xuất TNLĐ trong các ngành khai khoáng, xây dựng, điện và luyện kim .

- Hàng năm giảm 10% số người lao động mắc bệnh nghề nghiệp, đảm bảo trên 90% người lao động làm việc có nguy cơ bị các bệnh nghề nghiệp được khám phát hiện bệnh nghề nghiệp.

- 100% người lao động đã xác nhận bị TNLĐ và BNN được điều trị, chăm sóc sức khỏe và trên 50% được phục hồi chức năng.

- Trên 90% người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về AT-VSLĐ và cán bộ AT-VSLĐ được huấn luyện về AT-VSLĐ.

- 100% số vụ TNLĐ chết người và TNLĐ nặng được điều tra xử lý.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN CỦA CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình thực hiện trong 3 năm từ năm 2008 - 2010, trên phạm vi toàn tỉnh, có ưu tiên đối với những ngành nghề, loại hình doanh nghiệp có nguy cơ tai nạn lao động cao.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Các hoạt động nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về Bảo hộ lao động: Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý nhà nước về lao động; Điều tra tai nạn lao động; Nâng cao năng lực hiệu quả của thanh tra lao động; Xây dựng mô hình quản lý AT-VSLĐ trong doanh nghiệp; Xây dựng quỹ bồi thường tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; Đào tạo huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

2. Các điều kiện cải thiện điều kiện lao động trong doanh nghiệp, phòng chống tai nạn lao động tập trung vào một số lĩnh vực có nguy cơ cao như: Khai thác khoáng sản, sử dụng điện, xây dựng... khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ, sản xuất nông nghiệp và nông thôn; Giảm thiểu nhiễm độc TNT trong việc cất giữ, bảo quản, sửa chữa và xử lý trang bị kỹ thuật.

3. Các hoạt động phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe và phục hồi khả năng lao động, bao gồm: Tăng cường giám sát, kiểm soát và khống chế các bệnh nghề nghiệp phổ biến; Tăng cường giám sát môi trường lao động; Kiện toàn và tăng cường công tác khám phát hiện, chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng bệnh nghề nghiệp; Tăng cường tuyên truyền giáo dục về nguy cơ và tác hại bệnh nghề nghiệp.

4. Các hoạt động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp quản lý, các tổ chức, cá nhân thông qua việc tăng cường năng lực và tổ chức các hoạt động thông tin - tuyên

truyền (Tổ chức Tuần lễ Quốc gia về AT-VSLĐ-PCCN, điều tra nhu cầu thông tin và huấn luyện). Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, ngành, đoàn thể, người sử dụng lao động, người lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

5. Nghiên cứu ứng dụng khoa học - công nghệ về Bảo hộ lao động, an toàn, vệ sinh lao động nhằm cải thiện điều kiện làm việc, xử lý ô nhiễm môi trường lao động trong các ngành sản xuất có nguy cơ cao để giảm thiểu bệnh nghề nghiệp (khai thác khoáng sản, xây dựng...) đồng thời ứng dụng các giải pháp an toàn nhằm hạn chế tai nạn lao động cho người lao động làm việc trên các thiết bị, máy có nguy cơ rủi ro cao.

6. Các hoạt động tổng kết, kiểm tra, giám sát nhằm đánh giá hiệu quả của Chương trình theo từng dự án, từng giai đoạn.

IV. CÁC DỰ ÁN CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Dự án nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý Nhà nước về Bảo hộ lao động:

a) Cơ quan quản lý và phối hợp thực hiện dự án:

- *Cơ quan quản lý:* Sở Lao động –Thương binh xã hội tỉnh Thái Nguyên.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Lao động -Thương binh xã hội, Sở y tế, Sở Nội vụ, Sở Khoa học - Công nghệ.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Tài nguyên Môi trường, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh và các huyện, thành phố, thị xã.

b) Mục tiêu:

- Củng cố bộ máy tổ chức làm công tác bảo hộ lao động.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu ban đầu về tai nạn lao động.

- Nâng cao năng lực hệ thống thanh tra, giám sát, báo cáo tai nạn lao động. Đảm bảo 100% số vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng được điều tra, xử lý.

- Xây dựng quỹ bồi thường tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Đảm bảo 100% người lao động được hưởng các chế độ bồi thường, trợ cấp bệnh nghề nghiệp, hưởng các dịch vụ điều trị và phục hồi chức năng theo quy định của pháp luật.

- Đào tạo, huấn luyện đội ngũ công tác viên về công tác Bảo hộ lao động, An toàn vệ sinh lao động.

2. Dự án cải thiện điều kiện lao động trong doanh nghiệp, tập trung giảm thiểu TNLD trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, sử dụng điện và xây dựng:

a) Cơ quan quản lý và phối hợp thực hiện dự án:

- *Cơ quan quản lý và thực hiện:* Sở Công thương và Sở Xây dựng; căn cứ chức năng nhiệm vụ của ngành mình, 02 đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể để phối hợp tổ chức thực hiện dự án.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Lao động-TBXH, Sở y tế, Sở Tài nguyên - Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Điện lực Thái Nguyên, Liên đoàn lao động tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã.

b) Mục tiêu:

- Huấn luyện trên 90% người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và cán bộ làm công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Đảm bảo 100% người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố gây bệnh nghề nghiệp được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp.

- Đảm bảo 100% các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt, đặc thù được kiểm định và đăng ký.

3. Dự án tăng cường công tác phòng ngừa TNLD và BNN trong sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn:

a) Cơ quan quản lý và phối hợp thực hiện dự án:

- *Cơ quan quản lý và thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Lao động - TBXH, Sở Y tế, Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên - Môi trường, Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch, Hội Nông dân tỉnh, Liên minh HTX tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan khác có liên quan.

b) Mục tiêu:

- Nâng cao nhận thức cho người sử dụng lao động, người lao động trong sản xuất nông nghiệp các quy định của pháp luật về AT-VSLĐ trong sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn; Bảo đảm huấn luyện trên 90% người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về AT-VSLĐ và cán bộ AT-VSLĐ trong ngành nghề nông thôn.

- Xác định tình hình TNLD và bệnh liên quan đến nghề nghiệp trong sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn.

- Giảm tỷ trọng môi trường lao động và môi trường sống bị ô nhiễm và số người làm việc trong điều kiện mất an toàn, không hợp vệ sinh trong sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn.

- Đảm bảo 100% đơn vị, cơ sở trong khu vực nông nghiệp, nông thôn thực hiện đăng ký, kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động trước khi đưa vào sử dụng.

4. Dự án nâng cao chất lượng công tác Bảo hộ lao động trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ:

a) Cơ quan quản lý và phối hợp thực hiện dự án:

- *Cơ quan quản lý và thực hiện:* Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Lao động -Thương binh xã hội, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan khác có liên quan.

b) Mục tiêu:

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của giới chủ và người sử dụng lao động về công tác BHLĐ; Góp phần huấn luyện BHLĐ cho trên 90% người sử dụng lao động.

- Tăng cường hiệu quả quản lý AT-VSLĐ trong doanh nghiệp, hình thành văn hóa an toàn tại doanh nghiệp.

- Giảm tỷ trọng môi trường lao động bị ô nhiễm, bảo đảm trên 80% người lao động trực tiếp sản xuất được làm việc trong môi trường an toàn và vệ sinh.

- Đảm bảo 100% số vụ TNLĐ được khai báo, điều tra; bảo đảm 100% người lao động đã xác nhận bị TNLĐ và BNN được hưởng đầy đủ các chế độ bồi thường, trợ cấp, điều trị phục hồi chức năng theo quy định của pháp luật.

5. Dự án tăng cường phòng chống bệnh nghề nghiệp:

a) Cơ quan quản lý và phối hợp thực hiện:

- *Cơ quan quản lý:* Sở Y tế.

- *Cơ quan thực hiện dự án:* Sở Y tế, Trung tâm Y tế dự phòng.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Lao động -Thương binh xã hội, Sở Công thương, Sở Khoa học - Công nghệ, Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên đoàn Lao động tỉnh, Bảo hiểm Xã hội, Liên minh Hợp tác xã tỉnh các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan liên quan.

b) Mục tiêu:

- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục về nguy cơ và tác hại nghề nghiệp cho người lao động và người sử dụng lao động trong các ngành nghề sản xuất có nguy cơ TNLD, BNN.

- Đảm bảo cho người lao động có tiếp xúc với các yếu tố nguy cơ gây bệnh nghề nghiệp được khám và phát hiện BNN hàng năm.

- Kiện toàn hệ thống tổ chức y tế lao động; nâng cao năng lực trong công tác khám phát hiện, chẩn đoán, giám định, điều trị BNN và phục hồi chức năng.

** Các chỉ số thực hiện đến năm 2010:*

- 50% cơ sở có nguy cơ gây BNN được giám sát môi trường lao động.

- 90% người sử dụng lao động, 50% người lao động được tập huấn vệ sinh lao động.

- 80% công nhân ở các doanh nghiệp lớn và liên doanh và 50% công nhân ở các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp xúc với yếu tố, tác hại nghề nghiệp được khám phát hiện bệnh.

- 100% cán bộ y tế lao động cấp tỉnh được đào tạo về giám sát môi trường lao động và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp.

6. Dự án tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân, phát huy vai trò của quần chúng tham gia công tác Bảo hộ lao động:

a) Cơ quan quản lý và phối hợp thực hiện:

- *Cơ quan quản lý:* Sở Lao động -Thương binh xã hội.

- *Cơ quan thực hiện dự án:* Sở Lao động – Thương binh xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn Lao động tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Y tế, Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch, Sở Thông tin - Truyền thông, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các cơ quan liên quan.

b) Mục tiêu:

- Tăng cường năng lực thông tin, tuyên truyền và huấn luyện về BHLĐ, bảo đảm huấn luyện trên 90% số người lao động và người sử dụng lao động.

- Nâng cao nhận thức của các cấp quản lý về BHLĐ, bảo đảm 100% cán bộ quản lý nhà nước về AT-VSLĐ được huấn luyện.

- Phát huy vai trò quần chúng tham gia công tác BHLĐ. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác BHLĐ. Tăng cường chức năng kiểm tra, giám sát công đoàn trong việc thực hiện pháp luật, chính sách BHLĐ, đảm bảo việc khai báo các vụ TNLĐ nghiêm trọng, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và đăng ký, kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về AT-VSLĐ.

7. Dự án nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ An toàn - Vệ sinh lao động:

a) Cơ quan quản lý và phối hợp thực hiện:

- *Cơ quan quản lý và thực hiện dự án:* Liên đoàn Lao động tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Lao động -Thương binh xã hội, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan liên quan.

b) Mục tiêu:

- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học kỹ thuật về AT-VSLĐ.

- Đề xuất các giải pháp kỹ thuật cải thiện môi trường và điều kiện làm việc nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe người lao động, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí: 3.275 triệu đồng.

Trong đó:

- Kinh phí ngân sách nhà nước: 1.785 Triệu đồng (Chiếm 54,5%).

- Kinh phí doanh nghiệp:

1.490 Triệu đồng (Chiếm 49,6%).

(chi tiết theo phụ lục số 02)

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Giải pháp về cơ chế:

- *Cơ chế phối hợp:* Phối hợp các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, huyện, thị xã, thành phố; Có sự phối hợp tham gia của người sử dụng lao động và người lao động.

- *Cơ chế lồng ghép:* Nội dung chương trình được triển khai lồng ghép với các hoạt động khác có liên quan (kế hoạch phòng chống tai nạn trong lao động, tổ chức Tuần lễ Quốc gia an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ hàng năm của tỉnh...).

- *Cơ chế giám sát đánh giá:* Đánh giá của tỉnh đối với toàn bộ chương trình, đánh giá của các cơ quan chuyên môn về kết quả hoạt động từng lĩnh vực cụ thể.

2. Quản lý điều hành và tổ chức thực hiện:

a) Quản lý điều hành:

Phối hợp liên ngành thông qua một đầu mối là Ban chỉ đạo chương trình để chỉ đạo, điều phối các hoạt động bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động ở tỉnh. Giúp việc cho Ban chỉ đạo tỉnh là Ban quản lý chương trình trực tiếp điều hành và quản lý chương trình.

**** Ban chỉ đạo chương trình:***

- Trưởng ban: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Phó Trưởng ban Thường trực: Giám đốc Sở Lao động - Thương binh xã hội.
- Các Phó Trưởng ban: Đại diện Lãnh đạo Liên đoàn lao động tỉnh, Sở Y tế.
- Các Ủy viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương, Sở Xây dựng, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Nông dân.

**** Ban quản lý chương trình:***

- Thành phần gồm: Sở Lao động -Thương binh xã hội, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên đoàn Lao động tỉnh, Công an tỉnh, Liên minh các Hợp tác xã tỉnh, Sở Xây dựng, Hội Nông dân. Trong đó Sở Lao động - Thương binh xã hội là cơ quan thường trực và giữ trách nhiệm Trưởng ban quản lý chương trình.

- Ban quản lý chương trình có nhiệm vụ trực tiếp điều hành các hoạt động cụ thể của chương trình đã được Ban chỉ đạo chương trình phê duyệt.

b) Lập kế hoạch thực hiện chương trình:

- Các hoạt động về Bảo hộ lao động phải xây dựng trong kế hoạch hàng năm của tỉnh, Sở, Ngành và doanh nghiệp.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm thực hiện sơ kết, tổng kết và thông báo công khai kết quả thực hiện Chương trình trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Các sở, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai, hướng dẫn thực hiện các hoạt động BHLĐ đã được phân công theo chức năng, nhiệm vụ.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Sở Lao động - Thương binh xã hội chủ trì, phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở, ngành khác có liên quan tổ chức triển khai chương trình: Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hàng năm; Điều phối các hoạt động của chương trình; Hướng dẫn kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; Tổ chức sơ, tổng kết thực hiện chương trình; Tổ chức thực hiện dự án giáo dục, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân; Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính xây dựng Quỹ bồi thường tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính cân đối và bố trí kế hoạch kinh phí hàng năm để thực hiện chương trình trên cơ sở thống nhất với Sở Lao động - Thương binh xã hội.

- Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh xã hội hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố sử dụng nguồn kinh phí theo quy định;

- Sở Y tế chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh xã hội, các sở, ngành liên quan và các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp trên địa bàn triển khai công tác phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2008 - 2010.

- Liên đoàn lao động tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh xã hội và các sở, ngành khác tổ chức phát động phong trào quần chúng hoạt động về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, vận động nghiên cứu khoa học về bảo hộ lao động, vệ sinh an toàn lao động.

- Sở Công thương, Sở Xây dựng đồng chủ trì phối hợp với Lao động - Thương binh xã hội và các sở, ngành liên quan triển khai hoạt động giảm thiểu tai nạn lao động trong xây dựng và sử dụng điện.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh Hợp tác xã tỉnh phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện dự án tăng cường công tác phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp trong sản xuất nông nghiệp, ngành nghề nông thôn và trong khu vực Hợp tác xã.

- Công an tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan, các huyện, thành phố, thị xã và các doanh nghiệp trên địa bàn triển khai công tác phòng chống cháy nổ giai đoạn 2008 - 2010.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh xã hội, Giám đốc các sở, ban, ngành, Đoàn thể của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Trịnh Thị Cúc

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN**BẢNG DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH (Phụ lục 01)***(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2008/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Số TT	Tên các dự án	Cơ quan chủ trì
1	Dự án nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý Nhà nước về Bảo hộ lao động	Sở Lao động - Thương binh xã hội
2	Dự án cải thiện điều kiện lao động trong doanh nghiệp, tập trung giảm thiểu TNLĐ trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, sử dụng điện và xây dựng	Sở Công thương và Sở Xây dựng
3	Dự án tăng cường công tác phòng ngừa TNLĐ và BNN trong sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	Dự án nâng cao chất lượng công tác Bảo hộ lao động trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ	Liên minh Hợp tác xã tỉnh
5	Dự án tăng cường phòng chống bệnh nghề nghiệp	Sở Y tế
6	Dự án tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân, phát huy vai trò của quần chúng tham gia công tác Bảo hộ lao động	Sở Lao động - Thương binh xã hội
7	Dự án nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ An toàn - Vệ sinh lao động	Liên đoàn Lao động tỉnh

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN

BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (Phụ lục 02)*(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2008/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh)**Đơn vị tính: Nghìn đồng*

Số TT	Chỉ tiêu	Tổng kinh phí	Trong đó					
			Năm 2008		Năm 2009		Năm 2010	
			NSNN	DN	NSNN	DN	NSNN	DN
I	Chi Q. lý hoạt động, giám sát	150.000	40.000	0	50.000	0	60.000	0
II	Chi thực hiện các dự án thuộc chương trình	3.125.000	475.000	255.000	590.000	425.000	770.000	610.000
1	Dự án 1	235.000	20.000	25.000	50.000	30.000	70.000	40.000
2	Dự án 2	700.000	20.000	100.000	30.000	200.000	50.000	300.000
3	Dự án 3	325.000	20.000	50.000	30.000	75.000	50.000	100.000
4	Dự án 4	185.000	15.000	30.000	20.000	40.000	20.000	60.000
5	Dự án 5	1.190.000	300.000	20.000	300.000	130.000	300.000	140.000
6	Dự án 6	360.000	50.000	20.000	100.000	30.000	120.000	40.000
7	Dự án 7	230.000	50.000	10.000	60.000	20.000	60.000	30.000
Tổng cộng (I+II)		3.275.000	515.000	255.000	540.000	525.000	730.000	710.000